

Số: 122/2024/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 05 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2024/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1967

Và bị đơn: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1963

Cùng địa chỉ tại: Thôn TH1, xã LT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Vợ chồng công nhận có 03 (ba) con chung là cháu Nguyễn Thị D, sinh ngày: 08/8/1984; cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày: 03/4/1991 và cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/10/1993. Do các cháu đã đến tuổi trưởng thành, có sức khỏe, lao động bình thường và đã có gia đình riêng ổn định nên bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C tự nguyện thỏa thuận bà Nguyễn Thị H nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0003712 ngày 03 tháng 10 năm 2024. Trừ đi 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà H nhận nộp, bà Nguyễn Thị H còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã LT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thị Tâm**